**ĐỀ THI TỰ LUẬN**

**Môn thi: Tâm Lí Học  
Thời gian làm bài: 120 phút**

*(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)*

# PHÂN BỔ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ  
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ  
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu  
- Đoạn văn 4: Cấp độ 3 - Áp dụng  
- Đoạn văn 5: Cấp độ 4 - Phân tích  
- Đoạn văn 6: Cấp độ 5 - Đánh giá  
- Đoạn văn 7: Cấp độ 6 - Sáng tạo

# CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

## Cấp độ 1 - Nhớ

**Câu 1:** Nêu ra định nghĩa của tâm lý học theo tài liệu đã trích dẫn. **(0.5 điểm)**

**Trả lời:**

Tâm lý học là khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lý của con người.

## Cấp độ 2 - Hiểu

**Câu 2:** Giải thích và phân biệt tâm lý và tâm lý học dựa trên nội dung đã nêu trong tài liệu. **(1.0 điểm)**

**Trả lời:**

Tâm lý bao gồm tất cả những hiện tượng tinh thần xảy ra trong đầu óc con người, gắn liền và điều hành mọi hành vi, hành động của con người. Tâm lý học là khoa học nghiên cứu các hiện tượng tâm lý của con người, tức là nghiên cứu sự hình thành, vận hành và phát triển của hoạt động tâm lý.   
  
Tóm lại, tâm lý là hiện tượng tinh thần trong con người, còn tâm lý học là khoa học nghiên cứu những hiện tượng đó.

## Cấp độ 3 - Áp dụng

**Câu 3:** Hãy vận dụng kiến thức về đối tượng nghiên cứu của tâm lý học để phân loại các hiện tượng tâm lý mà bạn đã trải nghiệm trong cuộc sống hàng ngày. **(1.5 điểm)**

**Trả lời:**

Dựa trên nội dung đã cung cấp, các hiện tượng tâm lý mà tôi đã trải nghiệm trong cuộc sống hàng ngày có thể được phân loại như sau:  
  
1. \*\*Các quá trình tâm lý\*\*:  
 - \*\*Quá trình nhận thức\*\*: Khi tôi học một điều mới, như một khái niệm trong môn học.  
 - \*\*Quá trình xúc cảm\*\*: Khi tôi cảm thấy vui vẻ khi gặp gỡ bạn bè.  
 - \*\*Quá trình ý chí\*\*: Khi tôi cố gắng hoàn thành một mục tiêu, chẳng hạn như luyện tập thể thao.  
  
2. \*\*Các trạng thái tâm lý\*\*:  
 - Trạng thái lo âu khi chuẩn bị cho một kỳ thi.  
  
3. \*\*Các thuộc tính tâm lý\*\*:  
 - Tính kiên nhẫn trong việc chờ đợi kết quả của một dự án dài hạn.  
  
Ngoài ra, còn có thể phân loại theo các hiện tượng tâm lý có ý thức và tâm lý mang tính vô thức, nhưng không có thông tin cụ thể trong tài liệu để minh họa cho các trải nghiệm cá nhân này.

## Cấp độ 4 - Phân tích

**Câu 4:** Phân tích và giải thích mối quan hệ giữa bản chất tâm lý của con người với các yếu tố xã hội và lịch sử trong quá trình hình thành hoạt động tâm lý. **(2.0 điểm)**

**Trả lời:**

Bản chất tâm lý của con người là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người thông qua chủ thể, mang tính xã hội và lịch sử. Tâm lý con người có nguồn gốc từ thế giới khách quan, trong đó yếu tố xã hội đóng vai trò quyết định. Các mối quan hệ xã hội như kinh tế, đạo đức, và pháp quyền ảnh hưởng đến tâm lý, tạo thành tổng hòa các mối quan hệ xã hội. Tâm lý của mỗi cá nhân hình thành và phát triển qua quá trình lĩnh hội kinh nghiệm xã hội, trong đó giáo dục giữ vai trò chủ đạo. Do đó, bản chất tâm lý không chỉ phản ánh hiện thực mà còn chịu sự chế ước bởi lịch sử cá nhân và cộng đồng, thể hiện sự gắn bó chặt chẽ giữa tâm lý và các yếu tố xã hội, lịch sử trong quá trình hình thành hoạt động tâm lý.

## Cấp độ 5 - Đánh giá

**Câu 5:** Đánh giá vai trò của tâm lý học trong việc phát triển các khoa học xã hội và nhân văn, và phê bình những quan điểm trái ngược với sự phát triển này. **(2.5 điểm)**

**Trả lời:**

Tâm lý học đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển các khoa học xã hội và nhân văn bằng cách:  
  
1. Góp phần đấu tranh chống lại các quan điểm phản khoa học về tâm lý con người, từ đó tạo nền tảng cho các nghiên cứu và lý thuyết trong các lĩnh vực xã hội và nhân văn.  
2. Giải thích một cách khoa học các hiện tượng tâm lý của con người, giúp hiểu rõ hơn về hành vi và động cơ của con người trong các mối quan hệ xã hội.  
3. Phục vụ trực tiếp cho sự nghiệp giáo dục, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển nhân cách con người.  
  
Những quan điểm trái ngược với sự phát triển này có thể bị phê bình vì chúng không công nhận tính khoa học và tính xã hội của tâm lý học, dẫn đến việc thiếu hiểu biết về bản chất con người và các mối quan hệ xã hội, từ đó cản trở sự phát triển của các lĩnh vực này.

## Cấp độ 6 - Sáng tạo

**Câu 6:** Đề xuất một mô hình tích hợp giữa tâm lý học và giáo dục nhằm phát triển toàn diện năng lực của học sinh trong môi trường học đường hiện đại. **(2.75 điểm)**

**Trả lời:**

Đề xuất mô hình tích hợp giữa tâm lý học và giáo dục nhằm phát triển toàn diện năng lực của học sinh trong môi trường học đường hiện đại có thể dựa trên các nguyên tắc sau:  
  
1. \*\*Nghiên cứu tâm lý học\*\*: Áp dụng các phương pháp nghiên cứu tâm lý như quan sát, thực nghiệm, và trắc nghiệm để hiểu rõ hơn về hoạt động tâm lý của học sinh, từ đó điều chỉnh phương pháp giảng dạy phù hợp.  
  
2. \*\*Chú trọng đến bản chất xã hội và lịch sử của tâm lý học\*\*: Tổ chức các hoạt động giao tiếp và tương tác xã hội trong lớp học để phát triển các mối quan hệ xã hội, giúp học sinh hình thành và phát triển tâm lý cá nhân trong bối cảnh xã hội.  
  
3. \*\*Định hướng hoạt động giáo dục\*\*: Sử dụng tâm lý học để định hướng cho hoạt động học tập của học sinh, xác định động cơ và mục tiêu học tập rõ ràng, từ đó giúp học sinh tự điều chỉnh và kiểm soát quá trình học tập của mình.  
  
4. \*\*Phát triển các quá trình tâm lý\*\*: Tích hợp các quá trình nhận thức, xúc cảm và ý chí vào chương trình giảng dạy để giúp học sinh phát triển toàn diện, không chỉ về kiến thức mà còn về thái độ và kỹ năng.  
  
5. \*\*Chú trọng đến tính chủ thể\*\*: Trong dạy học, cần chú ý đến tính chủ thể của học sinh, tạo điều kiện cho từng cá nhân thể hiện bản thân và phát triển theo cách riêng của mình.  
  
Mô hình này sẽ giúp tạo ra một môi trường học đường tích cực, khuyến khích sự phát triển toàn diện của học sinh.